TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG PHÚ
TỈNH SÓC TRĂNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 03/2024/HS-ST.
Ngày: 01 – 02 – 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG PHÚ, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Bảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Lê Hồng Điệp; nghề nghiệp: Giáo viên; nơi công tác: Trường Trung học cơ sở Long Đức, xã Long Đức, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.

Ông: Thạch Hoàng Tha; nghề nghiệp: Công chức; nơi công tác: Phòng Dân tộc huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Gia Mẫn – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Cao Trương Minh Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2024/TLST- HS ngày 11 tháng 01 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2024/QĐXXST- HS ngày 19 tháng 01 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: Lâm Đầy, sinh ngày 12 tháng 02 năm 2000; nơi sinh: Tại tỉnh Sóc Trăng; nơi cư trú: Ấp S, xã T, huyện L, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm C, sinh năm 1977 và bà Lâm Thị T, sinh năm 1975; bị cáo là con duy nhất trong gia đình; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/9/203 sau đó chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện L cho đến nay (có mặt).

Bị hại: Cháu Huỳnh Thị Q, sinh ngày 16/7/2010; trú tại: Ấp S, xã T, huyện L, tỉnh Sóc Trăng (Vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp: Ông Huỳnh Văn T1, sinh năm 1983 và bà Lê Thị Hồng L, sinh năm 1981; cùng trú tại: Ấp S, xã T, huyện L, tỉnh Sóc Trăng là cha mẹ ruột của cháu Q (Có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Bà Lương Thị Ngọc H là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh S (Có mặt).

Người làm chứng:

- Chị Huỳnh Thị Hồng L1, sinh ngày 18/6/2006; trú tại: Ấp S, xã T, huyện L, tỉnh Sóc Trăng (Vắng mặt);

Người đại diện hợp pháp: Ông Huỳnh Văn T1, sinh năm 1983; và Lê Thị Hồng L, sinh năm 1981; cùng trú tại: Ấp S, xã T, huyện L, tỉnh Sóc Trăng là cha mẹ ruột của chị L1 (Có mặt).

- Ông Lâm H1, sinh ngày 15/01/1999; trú tại: Ấp S, xã T, huyện L, tỉnh Sóc Trăng (Có mặt).

- Bà Lâm Thị T, sinh năm 1975; trú tại: Ấp S, xã T, huyện L, tỉnh Sóc Trăng; chỗ ở hiện nay: Số G, tổ A, ấp D, xã T, huyện H, Thành Phố Hồ Chí Minh (Có mặt).

Người phiên dịch tiếng Khmer: Ông Trà Trường G; chức vụ và nơi công tác: Bí Thư chi bộ ấp M, xã L, huyện L, tỉnh Sóc Trăng (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lâm Đầy và Huỳnh Thị Q, sinh ngày 16/7/2010 có mối quan hệ quen biết nhau qua mạng xã hội Facebook qua tài khoản Facebook "Rùa Con" là của Q, "Hoàng Lâm" của Lâm Đ. Sau đó cả hai nảy sinh tình cảm yêu thương nam nữ với nhau. Vào ngày 03/9/2023, Đ được nghỉ lễ Quốc Khánh nên về quê và ở nhà của Lâm H1 tại ấp S, xã T. Khoảng 13 giờ ngày 04/9/2023, Đ đến nhà của Q chơi, sau đó Đ đi về nhà của Lâm H1 để uống rượu với H1. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, Q nhắn tin qua Facebook cho Đ và hẹn Đ qua nhà Q để rước Q đến nhà Lâm H1 để chơi. Khoảng 22 giờ cùng ngày, Đ điều khiển xe mô tô đến cầu gần nhà của Q để rước Q rồi cả hai cùng về nhà của Lâm H1. Tại đây, H1 và Đ tiếp tục ngồi uống rượu với nhau, riêng Q chỉ ngồi bên cạnh Đ không uống rượu. Một lúc sau, Q nói với Đ là buồn ngủ nên Đ dẫn Q vào trong giường bên trong buồng nhà H1 để cho Q ngủ rồi Đầy quay ra và tiếp tục uống rượu với H1. Một lúc sau, H1 say nên nằm ngủ trên nền gạch tại nơi tổ chức uống rượu, còn Đ đi vào bên trong giường nơi Q đang ngủ và nằm lên giường cùng với Q. Được một lúc, Đ gợi ý với Q cho Đ quan hệ tình dục thì Q đồng ý. Sau đó, Đ dùng tay cởi quần jean và quần lót của Q ra và hôn lên môi và cổ Q đang trong tư thế nằm ngửa dang rộng hai chân, Đ quỳ gối giữa hai chân Q và dùng tay phải cầm dương vật đang cương cứng của Đ đưa vào trong âm đạo của Q để quan hệ tình dục. Khi cả hai quan hệ được khoảng 05 phút thì nghe tiếng của bà Lê Thị Hồng L (là mẹ ruột của Q) gọi Q về nhà nhưng Q không trả lời. Lúc này, cả hai nghe tiếng mở cửa nên Đây mặc quần vào và nắm tay kéo Q ra phía vườn sau nhà của H1 để trốn. Khi nghe tiếng xe máy chạy đi thì Đ đưa Q vào trong nhà và dùng xe máy chở Q đến thành phố Cần Thơ để chơi. Đến 09 giờ sáng ngày 05/9/2023, Đ chở Q về nhà rồi Đ về tỉnh Hậu Giang để làm thuê. Khi về tới nhà, Q kể lại sự việc cho bà L nghe thì bà L đi trình báo Công an xã T. Đến ngày 08/9/2023, Đ trở về địa phương và đến Công an huyện L để đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận giám định xâm hại tình dục ở trẻ em số 385/TT-PY ngày 18/9/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh S, kết luận đối với bị hại Huỳnh Thị Q như sau: Bộ phận sinh dục: Môi lớn, môi bé, âm hộ, tầng sinh môn, hậu môn: bình

thường. Màng trinh: dãn rộng, có vết rách cũ vị trí 07 giờ, 09 giờ. Âm đạo: dãn rộng, không sơ sẹo. Các cơ quan khác không phát hiện tổn thương. Tỉ lệ tổn thương cơ thể do bị xâm hại tình dục là 00%.

Tại bản kết luận giám định bổ sung xâm hại tình dục ở trẻ em số 457/KLXHTD-TTPY ngày 20/11/2023 của Phân viện kỷ thuật hình sự tại Tp Hồ Chí Minh, kết luận đối với bị hại Huỳnh Thị Q như sau: Hiện tại chưa ghi nhận có thai; test HIV: Âm tính.

Tại bản kết luận giám định độ tuổi trên người sống số 6866/KLGDĐT-C09B ngày 31/10/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh S, kết luận đối với bị hại Huỳnh Thị Q như sau: Qua quá trình khám giám định, kết quả cận lâm sàng, xác định tại thời điểm giám định (tháng 10 năm 2023) Huỳnh Thị Q có độ tuổi từ 14 năm 03 tháng đến 14 năm 09 tháng.

Về vật chứng của vụ án:

+ 01 (một) điện thoại di động màu trắng - đen, nhãn hiệu Iphone, loại 8 Plus, màn hình cảm ứng, mặt lưng của điện thoại bị rạn nứt nhiều vị trí, đã qua sử dụng của bị cáo Lâm Đ.

+ 01 (một) điện thoại di động màu trắng - vàng, nhãn hiệu Samsung, loại Galaxy J7 Prime, màn hình cảm ứng bị rạn nứt nhiều vị trí, đã qua sử dụng của bị hại Huỳnh Thị Q.

+ 01 (một) đôi dép bằng nhựa, màu đỏ - đen - trắng, trên quai dép có hình mặt gấu và dòng chữ "HELLO", đã qua sử dụng; 01 (một) áo thun nữ, màu đen, tay ngắn, trên ngực áo có dòng chữ màu trắng “BABY GIRL 90'S”, đã qua sử dụng; 01 (một) quần jean nữ, dài 95cm, màu đen - xám, có thiết kế kiểu rách ở gối trái và đùi phải, có 02 cúc quần và 01 dây kéo khóa quần, đã qua sử dụng; 01 (một) áo lót nữ, hoa văn sọc nhiều màu, đã qua sử dụng của bị hại Huỳnh Thị Q mặc khi xảy ra sự việc.

Hiện Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L đã chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Phú quản lý.

Xét thấy đủ căn cứ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Lâm Đ về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” theo quy định tại khoản 1 Điều 145 Bộ luật Hình sự.

Tại bản cáo trạng số: 04/CT-VKSLP, ngày 10/01/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng để xét xử bị cáo Lâm Đ về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” theo quy định tại khoản 1 Điều 145 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại Huỳnh Thị Q đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết:

- Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị xét xử bị cáo theo quy định pháp luật;

- Về trách nhiệm dân sự: Yêu cầu bị cáo bồi thường bồi thường cho bị hại, tiền tổn thất tinh thần là 18.000.000đồng. Tuy nhiên bị cáo đã tác động gia đình bồi thường khắc phục một phần hậu quả cho bị hại với số tiền là 1.000.000 đồng nên yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền còn lại 17.000.000đồng.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lâm Đ đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện như đã nêu trên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo cáo L2 Đầy đủ yếu tố cấu thành tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi". Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 145; khoản 1 Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 01 (một) năm đến 02 (hai) năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Trả lại cho bị cáo Lâm Đ 01 (một) điện thoại di động màu trắng - đen, nhãn hiệu Iphone, loại 8 Plus, màn hình cảm ứng, mặt lưng của điện thoại bị rạn nứt nhiều vị trí, đã qua sử dụng;

+ Trả lại cho bị hại Huỳnh Thị Q: 01 (một) điện thoại di động màu trắng - vàng, nhãn hiệu Samsung, loại Galaxy J7 Prime, màn hình cảm ứng bị rạn nứt nhiều vị trí, đã qua sử dụng; 01 (một) đôi dép bằng nhựa, màu đỏ - đen - trắng, trên quai dép có hình mặt gấu và dòng chữ "HELLO", đã qua sử dụng; 01 (một) áo thun nữ, màu đen, tay ngắn, trên ngực áo có dòng chữ màu trắng "BABY GIRL 90'S", đã qua sử dụng; 01 (một) quần jean nữ, dài 95cm, màu đen - xám, có thiết kế kiểu rách ở gối trái và đùi phải, có 02 cúc quần và 01 dây kéo khóa quần, đã qua sử dụng; 01 (một) áo lót nữ, hoa văn sọc nhiều màu, đã qua sử dụng của bị hại Q mặc khi xảy ra sự việc.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự, khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585, Điều 586, Điều 592 Bộ luật Dân sự ghi nhận sự tự nguyện bồi thường của bị cáo có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại số tiền 17.000.000đồng (Mười bảy triệu đồng).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Lâm Đ phải chịu 850.000 đồng (T2 trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm và 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Lời nói sau cùng của bị cáo Lâm Đ: Bị cáo nhận thấy hành vi mà bị cáo đã thực hiện là vi phạm pháp luật, bị cáo rất hối hận và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt. Về trách nhiệm dân sự bị cáo thống nhất bồi thường cho bị hại số tiền 17.000.000 đồng.

Lời trình bày của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Về tội danh, điều luật áp dụng thống nhất theo nội dung cáo trạng cũng như luận tội của Viện kiểm sát. Tuy nhiên, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi bị hại trong vụ án là trẻ em là đối tượng đặc biệt cần được bảo vệ do chưa phát triển đầy đủ về tâm sinh lý. Bản thân bị cáo là người trưởng thành, đã lợi dụng sự thiếu hiểu biết của bị hại để được quan hệ tình dục thỏa mãn nhu cầu tình dục của bản thân. Do

đó đề nghị Hội đồng xét xử có mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi của bị cáo là 02 năm tù nhằm răn đe phòng ngừa tội phạm chung. Về trách nhiệm dân sự thống nhất việc ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo có nghĩa vụ tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền 17.000.000đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện L, Điều tra Viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên toà, bị cáo Lâm Đ đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo đúng nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát, cụ thể: Do có quan hệ tình cảm với nhau từ trước đó (qua mạng xã hội facebook) nên vào khoảng 00 giờ ngày 05/9/2023, tại giường ngủ trong buồng nhà Lâm H1 tại ấp S, xã T, huyện L, tỉnh Sóc Trăng sau khi gợi ý việc quan hệ tình dục thì được bị hại Huỳnh Thị Q (thời điểm giám định tháng 10/2023 Q độ tuổi khoảng 14 năm 03 tháng đến 14 năm 09 tháng) đồng ý nên bị cáo Lâm Đ là người trên 18 tuổi đã thực hiện hành vi giao cấu 01 lần với bị hại Huỳnh Thị Q là người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi.

[3]. Nhận định về hành vi phạm tội và tội danh của bị cáo: Lời thừa nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai trước đây của bị cáo tại Cơ quan điều tra và hoàn toàn phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ như biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định xâm hại tình dục ở trẻ em, kết luận giám định độ tuổi trên người sống, biên bản thực nghiệm điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập được lưu giữ trong hồ sơ vụ án. Từ phân tích nêu trên hành vi của bị cáo thực hiện đã cấu thành tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi" theo quy định tại khoản 1 Điều 145 Bộ luật Hình sự . Vì vậy, cáo trạng số: 04/CT-VKSLP, ngày 10/01/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng truy tố bị cáo Lâm Đ về tội danh và khung hình phạt nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan cho bị cáo, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4]. Đánh giá tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo nhận thấy: Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, mặc dù việc quan hệ tình dục là sự đồng thuận của cả hai, không bên nào ép buộc bên nào. Tuy nhiên, hành vi của bị cáo đã xâm hại đến sự phát triển bình thường về thể chất, tâm, sinh lý cũng như gây tổn hại tinh thần và danh dự nhâm phẩm đối với người chưa đủ 16 tuổi. Mục đích của bị cáo là lợi dụng sự non nớt về nhận thức của bị hại để thỏa mãn nhu cầu tình dục của bản thân nên cần phải bị xử lý hình sự. Ngoài ra hành vi của bị cáo còn gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự xã hội tại địa phương. Do đó, cần phải có

một hình phạt nghiêm khắc, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục bị cáo ý thức tôn trọng pháp luật và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[5]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi biết được hành vi của mình bị phát giác bị cáo đã đến cơ quan Công an để tự thú về hành vi của mình, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội; đã tự nguyện tác động gia đình bồi thường, khắc phục một phần hậu quả cho bị hại và thống nhất bồi thường khắc phục hậu quả theo yêu cầu của bị hại. Trước khi phạm tội, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo là người dân tộc thiểu số nên nhận thức pháp luật còn hạn chế. Do đó, cần cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng:

+ 01 (một) điện thoại di động màu trắng - đen, nhãn hiệu Iphone, loại 8 Plus, màn hình cảm ứng, mặt lưng của điện thoại bị rạn nứt nhiều vị trí của bị cáo Lâm Đ đã qua sử dụng. Quá điều tra xác định các vật chứng trên không dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo Lâm Đ.

+ 01 (một) điện thoại di động màu trắng - vàng, nhãn hiệu Samsung, loại Galaxy J7 Prime, màn hình cảm ứng bị rạn nứt nhiều vị trí, đã qua sử dụng; 01 (một) đôi dép bằng nhựa, màu đỏ - đen - trắng, trên quai dép có hình mặt gấu và dòng chữ "HELLO", đã qua sử dụng; 01 (một) áo thun nữ, màu đen, tay ngắn, trên ngực áo có dòng chữ màu trắng “BABY GIRL 90'S”, đã qua sử dụng; 01 (một) quần jean nữ, dài 95cm, màu đen - xám, có thiết kế kiểu rách ở gối trái và đùi phải, có 02 cúc quần và 01 dây kéo khóa quần, đã qua sử dụng; 01 (một) áo lót nữ, hoa văn sọc nhiều màu, đã qua sử dụng của bị hại Q mặc khi xảy ra sự việc. Quá điều tra xác định các vật chứng là tài sản của bị hại và tại phiên tòa bị hại có yêu cầu nhận lại nên áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại cho bị hại Huỳnh Thị Q.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại yêu cầu bị cáo có nghĩa vụ bồi tổn thất tinh thần là 17.000.000đồng. Ngoài ra bị hại không yêu cầu khoản bồi thường nào khác. Tại phiên tòa, bị cáo và bị hại đã thỏa thuận được mức bồi thường, cụ thể bị cáo thống nhất bồi thường cho bị hại số tiền là 17.000.000 đồng (Mười bảy triệu đồng). Xét thỏa thuận về việc bồi thường của bị cáo và bị hại phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585, khoản 1 Điều 586 và Điều 592 Bộ luật Dân sự nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận này. Do đó bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho bị hại tổng số tiền là 17.000.000 đồng (Mười bảy triệu đồng).

[8]. Xét đề nghị của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại về việc cần có mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi của bị cáo là xử phạt bị cáo 02 năm tù nhằm răn đe phòng ngừa tội phạm chung là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Lâm Đ phải chịu 850.000 đồng (T2 trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm và bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm khoản 1 Điều 145 khoản 1 Điều 38; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lâm Đ phạm tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi".

Xử phạt bị cáo 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/9/203.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Trả lại cho bị cáo Lâm Đ 01 (một) điện thoại di động màu trắng - đen, nhãn hiệu Iphone, loại 8 Plus, màn hình cảm ứng, mặt lưng của điện thoại bị rạn nứt nhiều vị trí, đã qua sử dụng;

+ Trả lại cho bị hại Huỳnh Thị Q: 01 (một) điện thoại di động màu trắng - vàng, nhãn hiệu Samsung, loại Galaxy J7 Prime, màn hình cảm ứng bị rạn nứt nhiều vị trí, đã qua sử dụng; 01 (một) đôi dép bằng nhựa, màu đỏ - đen - trắng, trên quai dép có hình mặt gấu và dòng chữ "HELLO", đã qua sử dụng; 01 (một) áo thun nữ, màu đen, tay ngắn, trên ngực áo có dòng chữ màu trắng "BABY GIRL 90'S", đã qua sử dụng; 01 (một) quần jean nữ, dài 95cm, màu đen - xám, có thiết kế kiểu rách ở gối trái và đùi phải, có 02 cúc quần và 01 dây kéo khóa quần, đã qua sử dụng; 01 (một) áo lót nữ, hoa văn sọc nhiều màu, đã qua sử dụng của bị hại Q mặc khi xảy ra sự việc.

Các vật chứng trên hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Phú quản lý.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự, khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585, khoản 1 Điều 586, Điều 592 Bộ luật Dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Lâm Đ có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại Huỳnh Thị Q tổng số tiền là 17.000.000 đồng (Mười bảy triệu đồng).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Lâm Đ phải chịu 850.000 đồng (T2 trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm và bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án này

trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng bị hại vắng mặt thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền giao kết thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyện Long Phú;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- CQĐT CA huyện Long Phú;
- Tổ hồ sơ nghiệp vụ CA huyện Long Phú
- Cơ quan THAHS CA huyện Long Phú;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Sóc Trăng;
- Chi cục THADS huyện Long Phú;
- TAND tỉnh Sóc Trăng (PKTNV-THA).
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng.
- Bị hại;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Hoàng Bảo